



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K11 THI HẾT HỌC PHẦN KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026

Học phần: Quản lý học

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000001	1101071116	Nguyễn Quỳnh Mai	Anh	12/10/2004	KL11A	01	1	7,5	1	<i>[Signature]</i>	lẻ
2	000002	1101070430	Nguyễn Phan Hải	Đăng	30/07/2005	KL11A	01	2	6,9	2	<i>[Signature]</i>	chẵn
3	000003	1101070432	Lê Thị Nhật	Dương	18/03/2005	KL11A	01	3	6,8	1	<i>[Signature]</i>	lẻ
4	000004	1101071425	Nguyễn Tùng	Dương	10/02/2005	KL11A	01	4	4,0	1	<i>[Signature]</i>	chẵn
5	000005	1101070438	Ninh Thị Thu	Huệ	28/12/2005	KL11A	01	5	5,9	1	<i>[Signature]</i>	lẻ
6	000006	1101070446	Nguyễn Hà	Mai	17/06/2005	KL11A	01	6	8,0	1	<i>[Signature]</i>	chẵn
7	000007	1101071130	Bùi Ngọc Quang	Minh	10/11/2005	KL11A	01	7	7,8	1	<i>[Signature]</i>	lẻ
8	000008	1101071135	Đỗ Thị Anh	Phương	23/10/2005	KL11A	01	8	8,5	1	<i>[Signature]</i>	chẵn
9	000009	1101070454	Vũ Thị Minh	Thu	10/10/2005	KL11A	01	9	9,5	1	<i>[Signature]</i>	lẻ
10	000010	1001070453	Hàn Quốc	Tuấn	21/04/2004	KL11A	01	10	4,3	01	<i>[Signature]</i>	chẵn
11	000011	1101071115	Nguyễn Gia Tuấn	Anh	13/12/2005	QL11A	01	11	8,8	1	<i>[Signature]</i>	lẻ
12	000012	1101071122	Lưu Thị	Hằng	19/03/2005	QL11A	01	12	9,3	1	<i>[Signature]</i>	chẵn
13	000013	1101070435	Đinh Trọng	Hiệp	11/02/2004	QL11A	01	13	8,0	01	<i>[Signature]</i>	lẻ
14	000014	1101070436	Nguyễn Ích	Hoàng	25/03/2005	QL11A	01	14	8,5	1	<i>[Signature]</i>	chẵn
15	000015	1101070440	Đào Ngọc	Huyền	22/08/2005	QL11A	01	15	9,3	01	<i>[Signature]</i>	lẻ
16	000016	1101071353	Đỗ Ngọc	Kiên	12/05/2005	QL11A	01	16	8,5	01	<i>[Signature]</i>	chẵn
17	000017	1101070449	Đàm Thị Quỳnh	Như	22/10/2005	QL11A	01	17	7,9	01	<i>[Signature]</i>	lẻ
18	000018	1101071136	Vũ Ngọc	Phương	12/08/2005	QL11A	01	18	7,8	01	<i>[Signature]</i>	chẵn
19	000019	1101070452	Đỗ Thị	Quỳnh	30/10/2004	QL11A	01	19	9,3	01	<i>[Signature]</i>	lẻ
20	000020	1101070456	Lê Trọng	Thuận	06/09/2005	QL11A	01	20	6,0	01	<i>[Signature]</i>	chẵn
21	000021	1101070457	Trần Đức	Toàn	16/02/2005	QL11A	01	21	6,0	01	<i>[Signature]</i>	lẻ
22	000022	1101070458	Đỗ Thiên	Trang	01/05/2005	QL11A	01	22	8,7	1	<i>[Signature]</i>	chẵn
23	000023	1001070455	Trịnh Hữu	Tường	14/02/2004	QL11A	01					HP,ĐK
24	000024	1101070462	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	08/06/2005	QL11A	01	23	9,0	1	<i>[Signature]</i>	chẵn

Tổng số sinh viên dự thi: 23.....

Ngày ..9.. tháng ...4.. Năm 2026

Tổng số tờ giấy thi: 24.....

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2

Tổng số biên bản: 0.....

[Signatures]
Nguyễn Thị Thanh Xuân Nguyễn T. Ngọc Hải